

Tính chất của Đảng

LTS: Theo yêu cầu của bạn đọc, chúng tôi xin giới thiệu để các đồng chí tham khảo một số đề cương bài giảng tại Trường nghiệp vụ của Ban Tổ chức trung ương.

Trường nghiệp vụ của Ban mới được xây dựng chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc biên soạn các bài giảng. Vì vậy, chúng tôi mong nhận được thư từ góp ý kiến của các đồng chí để không ngừng nâng cao chất lượng tài liệu học tập của chúng ta

I. Tính chất của đảng là gì? vì sao phải quán triệt tính chất của Đảng trong mọi mặt công tác xây dựng Đảng?

1 - Cương lĩnh chung của điều lệ Đảng ta ghi: "Đảng lao động Việt Nam là đảng của giai cấp công nhân Việt Nam, là đội tiên phong, có tổ chức và là tổ chức cao nhất của giai cấp công nhân". Đó là nội dung khái quát của tính chất đảng.

Như vậy là tính chất Đảng bao gồm

- Tính chất giai cấp: đảng của giai cấp công nhân, đứng trên lập trường quan điểm của giai cấp công nhân. Đây là vấn đề then chốt, cơ bản nhất trong tính chất Đảng.

- Những đặc điểm cơ bản của đảng kiểu mới của giai cấp công nhân: đảng là đội tiên phong, có tổ chức và là tổ chức cao nhất của giai cấp công nhân. Những đặc điểm cơ bản này phân biệt đảng vô sản kiểu mới với đảng vô sản kiểu cũ trong lịch sử phong trào cộng sản quốc tế.

Trong điều kiện thời đại ngày nay, tính chất giai cấp công nhân của Đảng và những đặc điểm cơ bản của đảng công nhân kiểu mới có quan hệ khăng khít với nhau; thiếu mặt này thì cũng không thể có mặt kia.

2 - Quán triệt tính chất Đảng là vấn đề quan trọng hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng. Đó là vì:

a) Nguyên lý về tính chất Đảng là nguyên lý cơ bản nhất trong học thuyết Mác - Lênin về xây dựng đảng. Trong công tác xây dựng Đảng, phải luôn luôn tuân theo những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, mà Đảng ta đã nêu trong Cương lĩnh chung của điều lệ. Những nguyên lý đó có quan hệ qua lại mật thiết với nhau, không thể xem nhẹ hoặc châm chước một cái nào. Trong đó, nguyên lý về tính chất Đảng là cơ bản nhất, có vị trí chủ đạo. Nói chung, mỗi nguyên lý chỉ đạo công tác xây dựng Đảng trên một lĩnh vực này hoặc một lĩnh vực khác. Còn nguyên lý về tính chất Đảng có ý nghĩa bao trùm hơn, nó chỉ đạo mục tiêu, phương hướng cơ bản cho mọi lĩnh vực công tác xây dựng Đảng. Có nắm vững nguyên lý về tính chất Đảng thì mới có cơ sở để nắm vững và thực hiện đúng các nguyên lý khác. Ngược lại, thực hiện đúng các nguyên lý khác đều góp phần vào việc tăng cường tính chất của Đảng.

b). Kinh nghiệm thực tiễn của Đảng ta đã chỉ rõ: không ngừng phấn đấu để giữ gìn và tăng cường tính chất Đảng là vấn đề quan trọng hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng. Đảng ta sinh trưởng trong một nước nông nghiệp, số đông cán bộ, đảng viên xuất thân từ các thành phần nông dân, tiểu tư sản, được rèn luyện trong đấu tranh cách mạng dân tộc dân chủ lâu dài. Trong điều kiện đó, một bộ phận cán bộ, đảng viên dễ mơ hồ về lập trường, quan điểm giai cấp vô sản. Biểu hiện mơ hồ về lập trường giai cấp trên lĩnh vực xây dựng Đảng là mơ hồ về tính chất của Đảng.

Báo cáo sửa đổi điều lệ Đảng tại Đại hội toàn quốc lần thứ ba, trong khi tổng kết kinh nghiệm xây dựng Đảng ta, đã nêu lên hàng đầu vấn đề quán triệt tính chất Đảng. Thành công trong xây dựng Đảng ta là ở chỗ nói chung nắm vững vấn đề này. Song từng nơi từng lúc chúng ta đã phạm hổn hoắc "Tả" trong công tác xây dựng Đảng. Những khuyết điểm hổn "tả" đó như báo cáo sửa đổi điều lệ đã phân tích - đều chung một nguồn gốc là không quán triệt tính chất Đảng. Đây là bài học quan trọng nhất về xây dựng đảng của ta.

c) Kinh nghiệm lịch sử của phong trào cộng sản quốc tế cũng nhắc nhở ta phải luôn luôn quan tâm đến vấn đề giữ gìn và tăng cường tính chất Đảng. Trung tâm của cuộc đấu tranh giữa chủ nghĩa Mác - Lê-nin với các loại chủ nghĩa cơ hội trên lĩnh vực xây dựng Đảng, kể từ thời Mác đến nay, đều xoay chung quanh vấn đề tính chất Đảng. Chủ nghĩa xét lại hiện đại, trên lĩnh vực xây dựng Đảng, chủ yếu cũng là xuyên tạc tính chất của Đảng. Đó là bài học đáng cho chúng ta chú ý

II - Tính chất giai cấp của Đảng - Đảng ta là của giai cấp công nhân

A - Mọi chính đảng đều có tính giai cấp.

1- Xã hội loài người từ sau khi chế độ công xã nguyên thủy tan rã cho tới nay, là xã hội có giai cấp. Các giai cấp khác nhau về địa vị trong hệ thống sản xuất của xã hội, khác nhau về quan hệ đối với tư liệu sản xuất, trong tổ chức lao động và phân phối sản phẩm xã hội. Do đó, các giai cấp có lợi ích, có yêu cầu khác nhau.

2 - Xã hội phân chia thành những giai cấp quyền lợi đối lập nhau thì đấu tranh giai cấp là tất yếu, không tránh khỏi. Đấu tranh giai cấp là động lực thúc đẩy sự phát triển của lịch sử, trong những xã hội phân chia ra giai cấp đối kháng. Trong "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản", Mác và Ăng-ghen đã viết: "Lịch sử tất cả các xã hội cho đến ngày nay¹ chỉ là lịch sử đấu tranh giai cấp".

Trong các hình thức của đấu tranh giai cấp, thì đấu tranh chính trị là hình thức cao nhất, trọng yếu nhất vì nó giải quyết vấn đề căn bản là vấn đề quyền thống trị về chính trị và nhờ đó mà giải quyết được tận gốc những quyền lợi về kinh tế của giai cấp.

3- Khi đấu tranh giai cấp đã phát triển đến một chừng mực nhất định thì dẫn tới sự ra đời của chính đảng. Chính đảng là bộ phận có tổ chức và hoạt động nhất của giai cấp, phản ánh một cách tập trung quyền lợi, yêu cầu của giai cấp và lãnh đạo giai cấp đó trong cuộc đấu tranh giai

¹ Về sau Ăng-ghen chú thích rõ thêm là kể từ sau khi chế độ công xã nguyên thủy tan rã

cấp. Khi giai cấp mới hình thành, chưa có ý thức đầy đủ về lợi ích giai cấp, thì đấu tranh của nó còn rời rạc, lẻ tẻ, tự phát và dừng lại ở những khẩu hiệu đòi cải thiện điều kiện sinh sống hàng ngày. Chỉ khi giai cấp và đấu tranh giữa các giai cấp phát triển đến một mức độ nhất định, thì chính đảng mới có điều kiện ra đời. Mặt khác, chính đảng ra đời thúc đẩy quá trình nâng cao ý thức giác ngộ của giai cấp và phát triển đấu tranh giai cấp thêm sâu rộng. Đấu tranh của chính đảng là thể hiện đấu tranh giai cấp đã mang hình thức đấu tranh chính trị rõ rệt, thể hiện đấu tranh giai cấp đã chuyển từ tự phát qua tự giác một cách rõ rệt. Lênin nói: "Trong xã hội xây dựng trên cơ sở phân chia giai cấp thì cuộc đấu tranh giữa các giai cấp thù địch đến một chừng mực nào đó sẽ trở thành đấu tranh chính trị. Đấu tranh của Đảng là phản ánh đấu tranh chính trị của giai cấp có giá trị đầy đủ và có thể thức dứt khoát nhất"².

Như vậy, mọi chính đảng đều có tính giai cấp, không thể có chính đảng siêu giai cấp, phi giai cấp.

B - Đảng cộng sản là đảng của giai cấp công nhân - Đảng là sự kết hợp giữa phong trào công nhân và chủ nghĩa xã hội khoa học.

1 - Những nhà sáng lập chủ nghĩa xã hội khoa học, mác và Ăng-ghen, trong khi phân tích những mâu thuẫn gay gắt của xã hội tư bản, tất yếu dẫn tới sự sụp đổ của chủ nghĩa tư bản và thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, thì đồng thời cũng chỉ ra lực lượng xã hội có sứ mệnh và có đầy đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ lịch sử vĩ đại đó. Lực lượng xã hội đó là giai cấp vô sản. Trong "Tuyên ngôn của Đảng cộng sản" hai ông đã nói: "Giai cấp tư bản không những đã rèn vũ khí sẽ giết mình; nó còn sinh ra những người sử dụng vũ khí ấy - những công nhân hiện đại, những người vô sản"... giai cấp tư sản tạo ra những người đào huyệt chôn chính ngay nó".

² Lênin: Toàn tập, Nga Văn, tập 10, trang 61

Giai cấp vô sản là giai cấp thế nào, có những đặc tính gì mà được lịch sử giao phó cho sứ mệnh lãnh đạo cuộc đấu tranh đánh đổ chủ nghĩa tư bản, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

a) Giai cấp vô sản là con đẻ của nền sản xuất lớn, hiện đại, là người đại biểu cho lực lượng sản xuất mới. Vì vậy đây là giai cấp có tiềm đồ rộng lớn nhất, không ngừng phát triển và lớn mạnh theo đà lớn lên của công nghiệp, đây là giai cấp đại biểu cho tương lai, cho khuynh hướng tiến bộ của xã hội loài người. Mác và Ăngghen viết: "Trong tất cả các giai cấp hiện đang đương đầu với giai cấp tư sản thì chỉ có giai cấp vô sản là một giai cấp thật sự cách mạng. Các giai cấp khác đều suy tàn và tiêu vong với sự phát triển của đại công nghiệp; giai cấp vô sản thì, trái lại là sản vật của bản thân đại công nghiệp"³. Do địa vị của mình trong nền sản xuất hiện đại, giai cấp vô sản có khả năng giáng những đòn quyết định vào dinh lũy của chủ nghĩa tư bản, đánh đổ chúng, và lực lượng vĩ đại có khả năng cải tạo thế giới, xây dựng chế độ xã hội mới, xã hội xã hội chủ nghĩa và xã hội cộng sản chủ nghĩa.

b) Giai cấp vô sản chỉ có hai bàn tay trắng hoàn toàn không chiếm hữu tư liệu sản xuất, bị tư bản áp bức bóc lột thậm tệ. Trong cách mạng, họ có mất thì chỉ mất xiềng xích mà được thì được cả thế giới. Điều đó quyết định bản chất của giai cấp vô sản là kiên quyết cách mạng đến cùng trong việc đánh đổ chủ nghĩa tư bản và xóa bỏ mọi chế độ tư hữu, nguồn gốc của nạn người bóc lột người, và hăng hái nhất trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Các giai cấp trung gian, khi chưa có sự lãnh đạo của giai cấp vô sản, tuy cũng chống giai cấp tư sản nhưng là để bảo vệ chế độ tư hữu nhỏ của họ mà thôi. Mác và Ăngghen đã nói: "Các giai cấp trung gian, tiểu chủ, tiểu thương, thợ thủ công, nông dân, tất cả đều đấu tranh chống giai cấp tư sản vì giai cấp này là mối đe dọa cho sự sống còn của họ với tính cách là những giai cấp trung gian. Cho nên họ không có tính

³ Tuyên ngôn của Đảng cộng sản

chất cách mạng, mà có tính chất bảo thủ; hơn thế, họ lại còn có tính chất phản động: họ tìm cách làm cho bánh xe lịch sử quay ngược trở lại"⁴

c) Giai cấp vô sản được tập hợp và rèn luyện trong nền sản xuất đại công nghiệp, có những đức tính quý báu hơn hẳn mọi giai cấp khác. Đó là giai cấp có tổ chức cao nhất, có đầu óc kỷ luật, tinh thần tập thể, đoàn kết vững chắc. Đó là những đức tính quý báu chẳng những trong lao động sản xuất mà cả trong đấu tranh cách mạng. Trong tất cả các giai cấp bị áp bức, giai cấp công nhân còn là giai cấp có khả năng nhất phát huy ý thức giai cấp của mình, tiếp thu lý luận cách mạng khoa học. Còn những giai cấp khác như nông dân, tuy là lực lượng to lớn nhưng do địa vị kinh tế của họ bị kìm hãm trong tình trạng chia sẻ, phân tán và bảo thủ, lạc hậu.

d) Giai cấp vô sản trong khi kiên quyết chống chủ nghĩa tư bản thì cũng đồng thời là người căm thù sâu sắc và có thái độ đấu tranh triệt để nhất chống mọi sự áp bức bót lột. Quyền lợi của vô sản gắn chặt với quyền lợi của nhân dân lao động; giai cấp vô sản đại biểu cho lợi ích của nhân dân, của xã hội loài người. Nói như Ăng-ghen thì "cuộc đấu tranh giai cấp ấy hiện nay đã đến một giai đoạn mà giai cấp bị bót lột và bị áp bức (tức là giai cấp vô sản) không còn có thể tự giải phóng khỏi giai cấp áp bức và bóc lột mình (tức là giai cấp tư sản), nếu không đồng thời và vĩnh viễn giải phóng toàn thể xã hội khỏi bóc lột, khỏi áp bức và khỏi có những cuộc đấu tranh giai cấp"⁵. Điều đó làm cho giai cấp vô sản có khả năng đoàn kết và lãnh đạo các tầng lớp nhân dân lao động khác đi theo mình đấu tranh đánh đổ chủ nghĩa tư bản và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Chính từ những đặc điểm trên đây đã tạo ra sức mạnh vĩ đại của giai cấp vô sản.

2 - Muốn làm tròn sứ mệnh lịch sử của mình, giai cấp vô sản phải có được chính đảng của mình, vũ trang bằng lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học. Mác nói: "Công nhân đã có một trong những yếu tố của

⁴ Tuyên ngôn của Đảng cộng sản Việt Nam

⁵ Lời tựa của Ăng-ghen trong tuyên ngôn Đảng cộng sản

thành công là số lượng; nhưng số lượng chỉ giải quyết được vấn đề khi quân chúng được tổ chức lại và được hiểu biết chỉ đạo" (Tuyên ngôn thành lập Hội liên hiệp lao động quốc tế). Ăng-ghen cũng viết: "muốn cho giai cấp vô sản trong giờ phút quyết định, có đầy đủ lực lượng và thắng lợi, Mác và tôi từ 1847 đã kiên trì quan điểm của mình, tách biệt khỏi các đảng phái khác, đối lập với các đảng phái xấu; đảng này cần có ý thức rằng: đảng mang tính chất giai cấp của giai cấp vô sản"⁶.

Đảng cộng sản hình thành trên cơ sở giai cấp công nhân và phong trào công nhân, và nhằm mục đích phục vụ lợi ích của giai cấp công nhân. Đó là mặt thứ nhất nói lên tính chất giai cấp của Đảng là tính chất giai cấp công nhân.

Tuy nhiên chỉ riêng có mặt này thì chưa đủ để đảng vô sản ra đời, chưa đủ để Đảng có tính chất giai cấp công nhân. Còn phải có mặt thứ hai: chủ nghĩa Mác - Lê nin cũng tức là chủ nghĩa xã hội khoa học. Chủ nghĩa Mác - Lê nin là vũ khí tư tưởng và lý luận của giai cấp công nhân, là biểu hiện tập trung lập trường, quan điểm giai cấp công nhân. Phải có sự kết hợp giữa chủ nghĩa xã hội khoa học và phong trào công nhân mới dẫn tới sự thành lập đảng của giai cấp công nhân mới làm cho Đảng có đầy đủ tính chất giai cấp công nhân.

Ở giai đoạn đầu của chủ nghĩa tư bản, trước khi đảng Mác xít xuất hiện, phong trào công nhân mang tính chất tự phát. Cuộc đấu tranh tự phát này tiến hành riêng rẽ, rời rạc ở các công xưởng, xoay quanh những khẩu hiệu kinh tế, và chỉ có thể dẫn tới việc lập ra các nghiệp đoàn là mức cao nhất. Phong trào lúc này chưa được sự chỉ đạo của lý luận cách mạng khoa học, cho nên chưa có ý thức giác ngộ giai cấp đầy đủ, chưa thành một phong trào chính trị độc lập, chưa thành một phong trào chính trị độc lập, chưa vượt nổi ra khỏi giới hạn của ý thức nghiệp đoàn, mà ý thức nghiệp đoàn thì vẫn còn lệ thuộc vào ý thức hệ tư sản. Trong cuốn *Làm gì* (năm 1902), Lê nin đã viết:Những cuộc bãi công ấy là một cuộc đấu

⁶ Mác - Ăngghen: Thư từ chọn lọc

tranh công liên chủ nghĩa, chứ chưa phải là cuộc đấu tranh xã hội - dân chủ; những cuộc đấu tranh đó chứng tỏ công nhân đã cảm thấy sự đối kháng giữa thợ và chủ; nhưng công nhân không có và không thể có ý thức về sự đối lập không gì điều hòa được giữa quyền lợi của họ với toàn bộ nền trật tự chính trị và xã hội hiện đại, tức là ý thức xã hội - dân chủ.... Công nhân trước đây không thể có ý thức xã hội - dân chủ được. ý thức này chỉ có thể từ bên ngoài đưa đến cho họ. Lịch sử tất cả các nước chứng thực rằng, do lực lượng của riêng bản thân mình, giai cấp công nhân chỉ có thể đi đến ý thức công liên chủ nghĩa, tức là đi đến ý thức tin chắc rằng phải đoàn kết lại trong các công hội, phải đấu tranh chống bọn chủ, phải đòi hỏi chính phủ ban hành những luật này hay luật khác cần thiết cho công nhân". "Cuộc đấu tranh tự phát của giai cấp vô sản chỉ trở thành cuộc "đấu tranh giai cấp" thật sự của giai cấp vô sản, khi nó được lãnh đạo bởi một tổ chức mạnh mẽ gồm những người cách mạng".

Chủ nghĩa xã hội khoa học (chủ nghĩa Mác - Lênin) một mặt là sản phẩm của những điều kiện lịch sử cụ thể, trong thời đại tư bản chủ nghĩa và phong trào công nhân phát triển, nhằm phục vụ sự nghiệp giải phóng giai cấp công nhân, mặt khác nó là kết quả khách quan tất yếu của cả quá trình phát triển của tư tưởng tiến bộ của loài người. Nó là một khoa học, khoa học đó được xây đắp bởi các nhà đại diện của giới trí thức cách mạng.

Nếu chủ nghĩa xã hội khoa học không liên hệ với phong trào công nhân thì nó cũng chỉ dừng lại ở những nhóm, những tiểu tổ nghiên cứu chủ nghĩa Mác mà không dẫn tới sự thành lập đảng vô sản chiến đấu cách mạng được. Nếu không bắt rẽ vào phong trào quần chúng thì lý luận cũng không có sức mạnh, không thể phát triển lên được. Mặt khác phải có lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học soi đường thì giai cấp công nhân mới có thể nhận rõ bản chất của xã hội tư bản, nhận thức được quyền lợi căn bản của giai cấp và sức mệnh lịch sử của mình, do đó mà tiến hành đấu tranh một cách tự giác, Mác viết: "Cũng như triết học, tìm thấy ở giai cấp vô

sản vũ khí vật chất của nó, giai cấp vô sản lại tìm thấy ở triết học vũ khí tinh thần của mình".

Đảng vô sản ra đời là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa xã hội khoa học và phong trào công nhân: Chính điều này nói lên một cách đầy đủ tính chất giai cấp công nhân của Đảng.

c - Đảng ta là sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở Việt Nam.

Sự ra đời của chính đảng vô sản ở Việt Nam cũng không ra ngoài quy luật chung nói ở phần trên. Đồng thời sự ra đời của Đảng ta còn phản ánh những điều kiện đặc thù của cách mạng Việt Nam, cuộc cách mạng tiến hành ở một nước thuộc địa, nông nghiệp lạc hậu, với nhiệm vụ chống đế quốc và phong kiến, giành độc lập và dân chủ. Trong những điều kiện đó, đảng vô sản ở Việt Nam là sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước. Hồ Chủ tịch nói: "Chủ nghĩa Mác - Lênin kết hợp với phong trào công nhân và phong trào yêu nước đã dẫn tới việc thành lập đảng cộng sản Đông Dương vào đầu năm 1930"⁷

Chủ nghĩa Mác - Lênin được truyền bá vào nước ta là một trong những nhân tố quan trọng nhất dẫn tới sự thành lập đảng vô sản ở Việt Nam. Đảng ta tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin, tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, điều đó nói lên tính chất giai cấp công nhân của Đảng ta. Vấn đề này đã được thực tế lịch sử chứng minh rõ ràng.

ở đây, cần nhận rõ: yếu tố phong trào công nhân và phong trào yêu nước đã tác động như thế nào đến sự hình thành đảng vô sản ở Việt Nam? Chung quanh vấn đề này từng có những quan điểm sai lầm:

1 - Một số đồng chí cho rằng giai cấp công nhân Việt Nam non trẻ "phức tạp", không đủ khả năng lãnh đạo cách mạng, vì vậy Đảng ta không phải là đảng của giai cấp công nhân, không phải ra đời trên cơ sở phong

⁷ Hồ Chí Minh tuyển tập - Nxb Sự Thật, tr768

trào công nhân, mà là "Đảng của quần chúng lao khổ", hoặc cho rằng Đảng ta là kết quả sự gặp gỡ giữa những người yêu nước với chủ nghĩa Mác...

Những quan điểm mơ hồ về giai cấp công nhân Việt Nam là do chỗ chỉ nhìn phiến diện về mặt số lượng mà không thấy địa vị lịch sử của nó ở trong nước và trên phạm vi quốc tế, không thấy sự so sánh lực lượng cụ thể giữa các giai cấp trong phạm vi nước ta. Ngoài những ưu điểm của giai cấp công nhân nói chung, giai cấp công nhân nước ta có những đặc điểm là: ra đời và trưởng thành trước giai cấp tư sản dân tộc; thuần nhất, không có từng lớp công nhân quý tộc; có liên hệ mật thiết với nông dân; không chịu ảnh hưởng của Đệ nhị quốc tế, mà chịu ảnh hưởng mạnh mẽ của phong trào công sản quốc tế, sớm tiếp thu được chủ nghĩa Mác - Lênin; do bị áp bức nặng nề và do có chủ nghĩa Mác - Lênin cho nên sớm trưởng thành về chính trị, sớm chuyển từ tự phát qua tự giác. Thực tế lịch sử là: phong trào công nhân những năm 1927 - 1928 và quá trình "vô sản hóa" của các hội viên "Thanh niên cách mạng đồng chí hội", đã tạo những điều kiện chín muồi cho sự thành lập Đảng.

Thêm nữa, những nhận định mơ hồ về tính chất giai cấp công nhân của Đảng ta còn là do chỗ chỉ nhìn vào thành phần xã hội xuất thân của đảng viên mà không thấy căn cứ để xem xét về tính chất Đảng là nền tảng tư tưởng của Đảng, đường lối chính trị và hoạt động thực tiễn của Đảng.

2 - Một số đồng chí khác, trong khi khẳng định đúng đắn về tác động của phong trào công nhân đối với sự ra đời của Đảng ta, đã phủ nhận tác động của phong trào yêu nước, cho rằng nêu lên yếu tố phong trào yêu nước sẽ làm mơ hồ tính chất giai cấp công nhân của Đảng.

Đảng ta ra đời trên cơ sở phong trào công nhân và phong trào yêu nước. Ở nước ta, phong trào công nhân và phong trào yêu nước có quan hệ khăng khít với nhau.

Phong trào công nhân ở nước ta vừa có tính chất giai cấp (vô sản chống tư sản) vừa có tính chất dân tộc, yêu nước (chống đế quốc); kẻ thù giai cấp của công nhân cũng là kẻ thù dân tộc, tức là bọn tư bản thực dân (còn tư bản bản xứ thì nhỏ, không đáng kể). Và phong trào yêu nước nói ở đây là phong trào yêu nước gắn liền với phong trào công nhân, trong đó phong trào công nhân là nòng cốt.

Trong khá đông những người cộng sản Việt Nam đã diễn ra một quá trình đi từ giác ngộ yêu nước đến giác ngộ giai cấp. Trong thời đại sau cách mạng tháng Mười Nga, phong trào cách mạng giải phóng dân tộc đã trở thành một bộ phận của cách mạng vô sản thế giới, những người yêu nước chân chính hoàn toàn có thể đi tới tiếp thu chủ nghĩa Mác - Lênin, tiếp thu lập trường quan điểm giai cấp công nhân.

Vì vậy, Đảng ta ra đời trên cơ sở kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước, điều đó hoàn toàn không làm giảm sút tính chất giai cấp công nhân của Đảng. Thêm nữa, nhận rõ đặc điểm này còn có ý nghĩa thực tiễn rất lớn đối với công tác xây dựng Đảng ta.

- Nghị quyết hội nghị Trung ương Đảng lần thứ chín (năm 1963) đã nói tới khả năng thành lập đảng mác xít - Lênin nít ở những nước chậm phát triển, giai cấp công nhân mới hình thành hoặc đang trong quá trình hình thành. Đó là do, trong thời đại ngày nay, những người cách mạng yêu nước chân chính ở những nước đó nhận rõ chỉ có con đường của chủ nghĩa Mác - Lênin, của giai cấp vô sản mới đem lại độc lập, hạnh phúc thật sự cho dân tộc họ. Điều này cho ta thấy: chủ nghĩa Mác - Lênin là yếu tố quan trọng bậc nhất quyết định tính chất giai cấp công nhân của Đảng.

D - Quán triệt tính chất giai cấp công nhân của Đảng trong công tác xây dựng Đảng.

Việc nhận rõ tính chất giai cấp công nhân của Đảng không chỉ có ý nghĩa về mặt nhận thức lý luận mà còn có ý nghĩa thực tiễn to lớn.

Nói chung trong phạm vi sự lãnh đạo của toàn Đảng, điều quyết định đầu tiên là kết hợp lý luận Mác - Lê nin với thực tiễn cách mạng, có đường lối chính trị đúng đắn, phản ánh lập trường quan điểm của giai cấp công nhân.

Nói riêng trong phạm vi công tác xây dựng Đảng về tư tưởng và tổ chức thì:

- Điều quan trọng trước hết là phải xây dựng cho cán bộ, đảng viên có lập trường tư tưởng và tình cảm cách mạng của giai cấp vô sản, đứng vững trên lập trường vô sản mà xem xét và xử lý mọi vấn đề. Bất kể xuất thân từ thành phần xã hội nào, một khi vào Đảng, mọi người đều trở thành chiến sĩ cách mạng của giai cấp vô sản và phải luôn luôn rèn luyện cho mình lập trường đó, không ngừng khắc phục những tư tưởng sai lầm của giai cấp xuất thân. Đây là vấn đề có ý nghĩa quyết định đối với việc giữ gìn và phát huy tính chất vô sản của Đảng.

- Ta đã biết rằng, đảng vô sản là con đẻ của phong trào công nhân, nhưng chỉ riêng phong trào công nhân không thể dẫn tới sự ra đời của một chính đản vô sản độc lập, không thể sản sinh ra ý thức xã hội chủ nghĩa một cách tự phát, mà phải có sự kết hợp giữa phong trào công nhân và chủ nghĩa Mác - Lê nin. Từ đó ta thấy để giữ vững tính chất vô sản, một mặt mỗi đảng viên phải tích cực tham gia phong trào cách mạng của công nhân, của quần chúng. Nếu chỉ nghiên cứu chủ nghĩa Mác theo kiểu kinh viện, xa rời thực tiễn đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản, của quần chúng nhân dân thì không thể trở thành chiến sĩ vô sản, không thể bồi dưỡng lập trường vô sản. Mặt khác, chỉ có được vũ trang bằng lý luận chủ nghĩa Mác thì đảng vô sản mới phát triển ý thức giai cấp vô sản mới hình thành và phát huy đầy đủ. Mọi đảng viên phải học tập lý luận Mác -

Lênin, nếu trái lại thì không thể bồi dưỡng cho mình lập trường, tư tưởng của giai cấp vô sản.

- Xuất phát từ tính chất giai cấp của Đảng, chúng ta phải có phương hướng đúng đắn cấu tạo đội ngũ đảng viên. Trên cơ sở nắm vững điều kiện và tiêu chuẩn, phải phát triển Đảng hướng trước hết vào công nhân là cơ sở giai cấp của Đảng. Do đặc điểm xã hội và cách mạng nước ta, phải chú ý phát triển Đảng vào nông dân lao động. Ở nông thôn trước đây, khi chưa hợp tác hóa nông nghiệp, chúng ta chú ý phát triển Đảng trước hết vào bần cống nông là từng lớp vô sản và bán vô sản nông thôn, gần gũi với giai cấp công nhân. Hiện nay, sau hợp tác hóa nông nghiệp, giai cấp nông dân tập thể đã hình thành, chúng ta chú ý phát triển Đảng vào xã viên nông dân ưu tú, trước hết là những xã viên vốn thuộc thành phần bần nông và trung nông lớp dưới. Với bản chất giai cấp của họ, những người này dễ tiếp thu đường lối của Đảng và kiên quyết đấu tranh cho đường lối đó. Đồng thời phải chú ý phát triển Đảng vào từng lớp trí thức cách mạng, nhất là trong cách mạng xã hội chủ nghĩa hiện nay.

Để quán triệt tính chất giai cấp của Đảng một cách đúng đắn, cần khắc phục những khuynh hướng sai lầm:

+ Mơ hồ, hữu khuynh về tính chất giai cấp của Đảng, biểu hiện ở chỗ: xem nhẹ việc xây dựng lập trường quan điểm giai cấp công nhân cho cán bộ, đảng viên xem nhẹ việc phê phán, khắc phục các tư tưởng, quan điểm không vô sản ở trong Đảng: không chú trọng phát triển Đảng vào giai cấp công nhân....

+ Quan niệm phiến diện, một chiều về tính chất giai cấp của Đảng biểu hiện ở chỗ: chỉ đơn thuần nhấn mạnh vấn đề thành phần xã hội xuất thân của cán bộ, đảng viên, không thấy yêu cầu cải tạo, rèn luyện tư tưởng, phạm phải chủ nghĩa thành phần....

III. Đảng ta là đội tiên phong, có tổ chức và là tổ chức cao nhất của giai cấp công nhân

Đảng ta là của giai cấp công nhân. Nói rõ hơn, Đảng ta là đảng công nhân kiểu mới, kiểu của Lê-nin, có những đặc điểm khác với đảng công nhân kiểu cũ. Trong nhiều đặc điểm của đảng công nhân kiểu mới, quan trọng nhất là mấy đặc điểm: đảng là đội tiên phong, là đội có tổ chức, là tổ chức cao nhất của giai cấp vô sản. Cương lĩnh chung của điều lệ Đảng ta chỉ rõ: "Đảng lao động Việt Nam là đảng của giai cấp công nhân Việt Nam, là đội tiên phong có tổ chức và là tổ chức cao nhất của giai cấp công nhân".

A - Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân

1 - Thế nào là đội tiên phong?

Đảng cộng sản là đảng của giai cấp công nhân, phải gắn chặt với giai cấp. Nhưng mặt khác phải phân biệt Đảng với toàn bộ giai cấp. Đảng chỉ là một bộ phận của giai cấp, là đội tiên phong, bộ tham mưu, lãnh tụ chính trị của giai cấp công nhân.

Ngay từ năm 1948 Mác và Ăngghen đã nói đến hai đặc điểm phân biệt những người cộng sản với tổ chức khác và quần chúng vô sản, đó là: "Về thực tiễn, những người cộng sản là bộ phận kiên quyết nhất trong các đảng công nhân ở tất cả các nước. là bộ phận lôi cuốn tất cả những bộ phận khác; về lý luận, họ hơn bộ phận còn lại của giai cấp vô sản ở chỗ họ có một bộ nhận thức sáng suốt về điều kiện, bước tiến và kết quả chung của phong trào vô sản". (Tuyên ngôn của Đảng cộng sản)

Có tinh thần đấu tranh cách mạng kiên quyết nhất, đồng thời lại có lý luận khoa học chỉ đạo, đó chính là hai yếu tố làm cho đảng trở thành đội tiên phong của giai cấp. Đến giai đoạn đế quốc chủ nghĩa, giai cấp vô sản đứng trước nhiệm vụ trực tiếp chuẩn bị cách mạng vô sản thì việc xây dựng đảng với tư cách là đội tiên phong của giai cấp có ý nghĩa thực tiễn cấp bách.

Chủ nghĩa cơ hội xóa nhòa tính chất tiên phong của Đảng, hạ thấp Đảng xuống trình độ quần chúng phổ thông, theo đuổi tính tự phát của

quần chúng, coi khinh vai trò của lý luận, của yếu tố tự giác, phủ nhận vai trò lãnh đạo giáo dục của Đảng đối với quần chúng. Ngược lại, Lenin nhấn mạnh đến tính chất tiên phong của đảng vô sản.

Tính chất tiên phong của đảng vô sản kiểu mới của Lenin thể hiện ở chỗ nào?

a) Về mặt cấu tạo tổ chức của Đảng, phải bảo đảm thu hút những phần tử tiên tiến, kiên quyết cách mạng, giác ngộ nhất trong giai cấp công nhân và quần chúng. Chỉ như vậy mới có sức chiến đấu cao, mới dẫn dắt được quần chúng trong đấu tranh cách mạng. Lenin đã chỉ rõ: Đảng phải là một bộ phận của giai cấp, liên hệ mật thiết với giai cấp, song nhất thiết phải có sự phân biệt ranh giới giữa đảng với quần chúng đồng đảo của giai cấp, vì phải qua những thời gian rất dài nữa mới có thể nâng dần trình độ của toàn thể giai cấp lên ngang trình độ của Đảng được. Còn như dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, hàng ngũ giai cấp vô sản luôn luôn được bổ sung bằng những phần tử ở các giai cấp khác đến, và còn chịu ràng buộc, chịu áp bức của hình thái ý thức tư sản không phải là ít. Trong những điều kiện đó, tổ chức đảng phải chặt chẽ chứ không thể mở toang cửa cho mọi người. Xóa nhòa ranh giới giữa đảng và quần chúng thì Đảng sẽ mất tính chất của nó là một đội tiên phong. Lenin đã đấu tranh kịch liệt chống Mác tốp và bè lũ muốn mở rộng điều kiện vào Đảng để có thể thu hút mọi người công nhân tham gia bãi công, mọi người sinh viên, trí thức tán thành chủ nghĩa xã hội, Lenin đã viết: "nhiệm vụ của chúng ta là bảo vệ sự rắn chắc, tính kiên định, sự trong sạch của Đảng chúng ta. Chúng ta cần cố gắng giương cao hơn nữa danh hiệu và tác dụng của người đảng viên...".

b) Sau nữa, Lenin còn chỉ rõ Đảng muốn làm tròn vai trò chiến sĩ tiên phong thì phải được vũ trang bằng lý luận tiên phong - tức là chủ nghĩa Mác - Lenin. Chỉ như thế Đảng mới có năng lực nhìn xa thấy rộng về mặt chính trị, mới làm người lãnh tụ chính trị, làm bộ tham mưu của

giai cấp được. Lênin đã nhấn mạnh vai trò to lớn của lý luận, của yếu tố tư giác, đã vạch rõ nhiệm vụ của Đảng, là phải đem ý thức xã hội chủ nghĩa vào phong trào công nhân, phải cách mạng hóa, tổ chức và lãnh đạo phong trào công nhân. Người kịch liệt phê phán phái kinh tế Nga sùng bái tính tự phát của phong trào công nhân. Lênin đã viết: "Không có lý luận cách mạng thì không có phong trào cách mạng" "chỉ đảng nào có một lý luận tiên phong hướng dẫn mới có thể làm tròn vai trò chiến sĩ tiên phong".

2 - Quán triệt tính tiên phong của Đảng vào trong công tác xây dựng Đảng như thế nào?

Mọi mặt công tác tư tưởng và tổ chức phải quán triệt yêu cầu bảo đảm và phát huy tính tiên phong của Đảng. Từ yêu cầu và nội dung của tính tiên phong như nói ở trên, trong các mặt công tác xây dựng Đảng cần chú ý những gì?

- Trong công tác đảng viên, số lượng tuy quan trọng nhưng phải bảo đảm chất lượng là chính. Trọng chất lượng, tuy thành phần và lịch sử là quan trọng nhưng phải chú ý lựa chọn những phần tử ưu tú, dũng cảm, hy sinh nhất trong sản xuất và chiến đấu và phải có trình độ giác ngộ nhất định về chính trị, tư tưởng. Phải kiên quyết thanh thải những đảng viên quá kém.

- Trong công tác cán bộ, phải nắm vững tiêu chuẩn đức, tài; lựa chọn đề bạt cán bộ phải nhằm vào những người có tư tưởng vững, lại có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao phó.

- Mỗi cán bộ đảng viên, mỗi tổ chức đảng phải phấn đấu, bồi dưỡng nhiệt tình cách mạng, nâng cao trình độ lý luận Mác - Lênin, nắm vững đường lối của Đảng, đồng thời nâng cao trình độ kiến thức về quản lý kinh tế và khoa học, kỹ thuật. Do đó mà nâng cao năng lực lãnh đạo và tổ chức thực hiện đường lối chính sách của Đảng.

- Trong việc xem xét, đánh giá một cán bộ, đảng viên, một tổ chức đảng, vừa phải căn cứ vào mặt tinh thần, tư tưởng, vừa phải chú ý xem xét cả mặt khả năng hoàn thành nhiệm vụ của Đảng như thế nào...

Để quán triệt đúng đắn tính tiên phong của Đảng trong công tác xây dựng Đảng, cần khắc phục những khuynh hướng sai lầm:

+ Hữu khuynh, hạ thấp tính chất tiên phong của Đảng biểu hiện ở chỗ: châm chước về điều kiện, tiêu chuẩn đảng viên; không kiên quyết giải quyết vấn đề đảng viên kém, chi bộ kém; đề bạt cán bộ không căn cứ vào tiêu chuẩn của Đảng....

+ Nhận thức phiến diện về tính tiên phong, biểu hiện ở chỗ: chỉ thấy mặt tinh thần hăng hái, tích cực mà xem nhẹ mặt trình độ giác ngộ về chính trị, tư tưởng, xem nhẹ yêu cầu nâng cao trình độ kiến thức về quản lý kinh tế kỹ thuật...

B - Đảng là đội có tổ chức của giai cấp công nhân

Trong điểm trên đã nói đến ý nghĩa của vấn đề xây dựng Đảng về tư tưởng và lý luận. Nhưng chỉ thế chưa đủ thành đảng vô sản. Việc xây dựng về tư tưởng phải đi đôi với xây dựng về tổ chức. Tư tưởng là hàng đầu, tư tưởng có đúng, có vững thì tổ chức mới có sức mạnh. Ngược lại, tổ chức bảo đảm cho tư tưởng, tổ chức trong sạch, mạnh mẽ làm cho tư tưởng càng thuần nhất, vững chắc; nếu tổ chức phức tạp thì tư tưởng sẽ hỗn loạn.

Các đảng của Quốc tế thứ hai, xây dựng trong thời kỳ phát triển hòa bình của chủ nghĩa tư bản, và vì đường lối của họ là đấu tranh nghị viện, hòa bình, hợp pháp, phản đối cách mạng vô sản và chuyên chính vô sản, cho nên tổ chức của những đảng đó cũng mơ hồ, lộn xộn, không chặt chẽ và không có kỷ luật nghiêm minh. Ngược lại đảng kiểu mới có Lenin có nhiệm vụ lãnh đạo cuộc đấu tranh giai cấp rộng lớn của vô sản đánh đổ chủ nghĩa tư bản, một kẻ thù có lực lượng mạnh mẽ; thì một đảng như vậy cần thiết phải là một đội quân có tổ chức chặt chẽ, có kỷ luật nghiêm

ngặt, có chỉ đạo tập trung, Lênin đã nói: "Trong cuộc đấu tranh để giành chính quyền, giai cấp vô sản không có vũ khí nào khác ngoài tổ chức". Vì vậy, đảng vô sản kiểu mới là đảng rất xem trọng vấn đề tổ chức.

Sự có tổ chức của Đảng thể hiện ở chế độ tập trung dân chủ: cá nhân đảng viên phải phục tùng tổ chức của Đảng, thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, các tổ chức đảng các cấp phục tùng trung ương; tập thể lãnh đạo kết hợp với phân công phụ trách. Tinh thần cơ bản của chế độ đó là: tập trung trên cơ sở dân chủ và dân chủ dưới sự chỉ đạo tập trung. Nhờ vậy, chế độ tập trung dân chủ liên kết chặt chẽ các bộ phận trong đảng thành một chỉnh thể duy nhất gắn liền cấp dưới với cấp trên, đảng viên với toàn Đảng. Chế độ đó bảo đảm sự thống nhất ý chí và hành động, tăng cường sức chiến đấu của Đảng, đồng thời phát huy tính tích cực và sáng tạo của đảng viên và cấp dưới. Đảng có kỷ luật chặt chẽ, đòi hỏi mọi đảng viên bất kỳ ở cương vị nào phải phục tùng nghiêm ngặt kỷ luật của Đảng.

Từ trước đến nay Đảng ta luôn luôn coi trọng việc xây dựng về tổ chức. Tùy theo sự phát triển của tình hình và nhiệm vụ cách mạng trong mỗi thời kỳ mà Đảng ta đã vận dụng cụ thể nguyên tắc tập trung dân chủ để giải quyết đúng đắn các mối quan hệ trong sinh hoạt đảng, thời kỳ bí mật khác thời kỳ nắm chính quyền, thời kỳ kháng chiến khác thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong quá trình tăng cường chế độ tập trung dân chủ. Đảng ta luôn luôn phải đấu tranh trên hai mặt: chống mọi khuynh hướng mệnh lệnh, gia trưởng, thiếu dân chủ nội bộ cũng như chống mọi khuynh hướng phân tán mạn, thiếu ý thức tổ chức và kỷ luật. Nhờ vậy, Đảng ta trở thành một đảng có tổ chức chặt chẽ, thống nhất về tư tưởng và hành động.

C - Đảng là hình thức tổ chức cao nhất của giai cấp công nhân.

Giai cấp vô sản ngoài Đảng ra còn có nhiều tổ chức khác của mình như công đoàn, tương tế, ái hữu, đảng đoàn nghị viện, báo chí... và sau khi

giành được chính quyền thì có các tổ chức Nhà nước. Những tổ chức đó đều cân thiết cho sự nghiệp đấu tranh của giai cấp vô sản. Đảng với tư cách là đội tiên phong của giai cấp phải có mối quan hệ đúng đắn đối với các tổ chức đó.

Đảng là tổ chức cao nhất của giai cấp, có trách nhiệm thống nhất lãnh đạo tất cả các tổ chức của giai cấp làm cho những tổ chức đó hoạt động ăn khớp, phục vụ mục tiêu chung của giai cấp. Mọi tổ chức khác phải đoàn kết chung quanh đảng, phục tùng sự lãnh đạo của Đảng.

Trái với quan điểm trên đây của học thuyết Lênin về xây dựng Đảng, phái cơ hội chủ nghĩa có quan điểm hoàn toàn đối lập. Trong các đảng xã hội - dân chủ của Quốc tế thứ hai, không có sự lãnh đạo thống nhất của đảng đối với các tổ chức khác của giai cấp.

Từ trước đến nay, Đảng ta luôn luôn noi theo quan điểm nói trên trong học thuyết xây dựng Đảng kiểu mới của Lênin, không ngừng tăng cường sự lãnh đạo tập trung thống nhất của Đảng, xây dựng đúng đắn mối quan hệ giữa Đảng ta với các tổ chức quần chúng và cơ quan Nhà nước ta. Một mặt, chúng ta khắc phục những khuynh hướng bao biện làm thay của cơ quan Đảng, không tôn trọng chức năng và không phát huy tính chủ động của các tổ chức quần chúng và cơ quan Nhà nước. Mặt khác, Đảng ta phải đấu tranh khắc phục những quan điểm muốn hạn chế và hạ thấp vai trò lãnh đạo của Đảng, muốn đòi "độc lập" đối với đảng, như cho rằng Đảng không nên và không thể lãnh đạo chuyên môn, kỹ thuật, văn nghệ...

Kỳ sau:

IV - Mỗi quan hệ giữa vấn đề tính chất của Đảng và vấn đề Đảng đại biểu cho lợi ích của nhân dân, của dân tộc - Mỗi quan hệ giữa lập trường giai cấp vô sản và lập trường dân tộc.

V - Phấn đấu tăng cường tính chất giai cấp và tiên phong của Đảng ta